

Bản án số 32/2022/HSST
Ngày 28 tháng 04 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thiện Thành

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Trị và ông Nguyễn Văn Tăng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Hồng Mơ - là thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên tòa: Bà Vũ Như Trang - Kiểm sát viên

Ngày 28/04/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/HSST ngày 04/04/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

* **Nguyễn Thành T** (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1990; tại thị trấn M, huyện V, tỉnh N; Nơi cư trú Phố M, thị trấn M, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị V (đã chết); vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/01/2022, chuyển tạm giam ngày 16/01/2022 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Trần Cao H**, sinh năm 2001; Nơi cư trú thôn 2 K, xã G, huyện V, tỉnh N. (Vắng mặt).

* **Người làm chứng:**

Ông **Trương Văn P**, ông **Vũ Văn T1**, anh **Đình Quốc T2**. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thành T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình sử dụng ma túy, T nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho những người nghiện ma túy khác để kiếm lời. Khoảng 14 giờ ngày 05/01/2022, T từ nhà ở phố M, thị trấn M, huyện V, đi bộ ra đường 477 rồi đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực đường đê thuộc địa phận xã T, huyện Q. Tại đây, T gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi ma túy (loại methamphetamine) với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, T đi nhờ xe mô tô của người đi đường không quen biết về nhà. Sau đó, T chia túi nilon ma túy vừa

mua được thành 06 phần đựng trong 06 túi nilon màu trắng, bỏ vào trong 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ và bỏ trong túi nilon màu đen treo ở sát tường gần cửa ra vào phòng khách, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2022, có Trần Cao H, sinh năm 2001, nơi cư trú thôn 2 K, xã G, huyện V gọi điện thoại đến hỏi mua ma túy đá nên T trả lời: “*Sang nhà*”. Sau đó, T lấy ra từ trong túi nilon màu đen treo ở tường gần cửa ra vào phòng khách 01 túi nilon ma túy rồi đi ra cổng. T để túi nilon ma túy ở trên gờ trụ cổng bên phải (hướng từ nhà ra ngoài đường) và đứng trước cổng để chờ H. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, H đi bộ đến gặp T, H nói: “*Để cho em túi đá năm trăm*”, đồng thời H lấy ra số tiền 200.000 đồng đưa cho T và nói: “*Còn ba trăm hôm sau em gửi*”. T đồng ý, cầm tiền H đưa rồi chỉ cho H vị trí để túi ma túy đá. H đi đến trụ cổng nhà T, lấy túi ma túy đá, quay lại gần vị trí T đứng để kiểm tra gói ma túy. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi H đang đứng ở cổng nhà T kiểm tra gói ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn phát hiện bắt quả tang T và H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an thu giữ trên tay phải của H 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2,2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh, bên trong đựng tinh thể màu trắng; H khai nhận đó là ma túy H vừa mua của T. Thu giữ trên tay phải của T số tiền 200.000 đồng, T khai nhận đây là tiền T vừa bán ma túy cho H mà có. Lực lượng Công an đã thu giữ và niêm phong túi ma túy có đặc điểm nêu trên và số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ của Trần Cao H 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Thành T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ màu xám đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 890.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành T tại phố M, thị trấn M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện và thu giữ:

+ *Tại phòng khách*: 01 túi nilon màu đen loại có hai quai xách, treo trên tường sát cạnh cửa ra vào, bên trong có 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ, đường kính 3cm, cao 4,5cm, trong lọ nhựa có 05 túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh, bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng; 01 hộp nhựa trong ngăn tủ để ti vi của tủ tường, bên trong đựng 02 chiếc cốc thủy tinh màu trắng (trong đó: 01 chiếc cốc có chiều dài 5cm, bầu cốc đường kính 2cm; 01 cốc có chiều dài 11cm, bầu cốc đường kính 2cm); 02 ống hút nhựa màu xanh đều dài 11cm và 02 bật lửa ga (01 chiếc bật lửa ghi chữ “*Hoa Việt*”, 01 chiếc ghi chữ “*Mai so VN Ta na ka*” và thu 02 chiếc cân tiểu ly điện tử màu bạc đều có kích thước (6x12)cm, đã qua sử dụng để tại ngăn tủ bên dưới ngăn để ti vi của tủ tường.

+ *Tại phòng ngủ*: Thu tại nền nhà cạnh đầu giường 01 bộ sử dụng ma túy làm bằng vỏ chai nhựa màu trắng loại 500ml, thân chai ghi chữ Number 1, trên nắp chai màu đen có gắn 01 cốc thủy tinh màu trắng, 01 ống hút nhựa màu hồng và 02

chiếc công thủy tinh màu trắng. Thu tại đầu giường phòng ngủ 01 hộp sắt tròn bên trong có: 15 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi đều có đường viền màu xanh; 30 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (6x9,5)cm, miệng túi đều có đường viền màu đỏ và 06 ống thủy tinh màu trắng đều có chiều dài 18,5cm, đường kính 0,5cm; 20 ống hút nhựa nhiều màu, đều có chiều dài 28cm, đường kính 0,5cm; thu tại ngăn tủ quần áo 01 chiếc cân tiểu ly điện tử màu bạc, kích thước (6x12)cm, đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Trần Cao H có khối lượng 0,089 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M1. Cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong 05 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thành T có khối lượng lần lượt như sau: túi nilon thứ 1 có khối lượng 0,157 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M2; túi nilon thứ 2 có khối lượng 0,102 gam, lấy mẫu ký hiệu M3; túi nilon thứ 3 có khối lượng 0,173 gam, lấy mẫu ký hiệu M4; túi nilon thứ 4 có khối lượng 0,181 gam, lấy mẫu ký hiệu M5; túi nilon thứ 5 có khối lượng 0,109 gam, lấy mẫu ký hiệu M6. Để quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 116/KLGD-PC09-MT ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N, kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 có khối lượng như sau:

Ký hiệu	M1	M2	M3	M4	M5	M6
Khối lượng (gam)	0,0861	0,1568	0,1001	0,1687	0,1808	0,1080

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 đều là ma túy, loại Metham phetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm: *Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 có khối lượng lần lượt như sau: mẫu ký hiệu M1 có khối lượng 0,0444 gam, mẫu ký hiệu M2 có khối lượng 0,0908 gam, mẫu ký hiệu M3 có khối lượng 0,0605 gam, mẫu ký hiệu M4 có khối lượng 0,1071 gam, mẫu ký hiệu M5 có khối lượng 0,1261 gam, mẫu ký hiệu M6 có khối lượng 0,0670 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 116/KLGD-PC09-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.*

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKS-GV ngày 04/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Nguyễn Thành T** ra trước Tòa án nhân dân huyện Viễn, tỉnh N để xét xử về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**, theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội

dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành T** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 42 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2022. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín ghi số 116/KLGD-PC09-MT, bên trong đựng: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 có tổng khối lượng 0,4959 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong đựng: 01 vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2,2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh; 05 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh; 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong đựng: 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại VSMART, 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 200.000 đồng, 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 890.000 đồng; 01 thùng bìa catton màu xanh, bên trong đựng: 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ, đường kính 3cm, cao 4,5cm; 04 chiếc cốc thủy tinh màu trắng, 02 ống hút nhựa màu xanh đều dài 11cm, 02 bật lửa ga, 01 bộ sử dụng ma túy làm bằng vỏ chai nhựa màu trắng loại 500ml, thân chai ghi chữ Number 1, trên nắp chai màu đen có gắn 01 cốc thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu hồng, 15 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi đều có đường viền màu xanh; 30 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (6x9,5)cm, miệng túi đều có đường viền màu đỏ, 06 ống thủy tinh màu trắng đều có chiều dài 18,5cm, đường kính 0,5cm; 20 ống hút nhựa nhiều màu, đều có chiều dài 28cm, đường kính 0,5cm, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng do thu lợi bất chính mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đã qua sử dụng, 03 chiếc cân tiểu ly điện tử đều màu bạc thu giữ của Nguyễn Thành T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Cao H là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thành T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ màu xám đen đã qua sử dụng và số tiền 890.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Thành T là tiền và tài sản không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trần Cao H trong quá trình điều tra trình bày: Anh là người sử dụng ma túy, nên khoảng 17 giờ ngày 07/01/2022, anh đã gọi điện thoại để hỏi mua Ma túy của Nguyễn Thành T về sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày H gặp T tại cổng nhà T và đã mua của T 01 gói heroin được gói ngoài bằng túi nilon màu trắng với giá 500.000 đồng, nhưng do còn thiếu tiền nên H trả trước 200.000 đồng, còn nợ lại số tiền 300.000 đồng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tại khu vực trước cổng nhà Nguyễn Thành T ở phố M, thị trấn M, huyện V, bị cáo Nguyễn Thành T có hành vi bán trái phép 0,0861 gam Methamphetamine cho Trần Cao H với giá 500.000 đồng và cất giấu trái phép 0,7144 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời, bị phát hiện bắt quả tang.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3]. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã nêu trên là phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, có thể là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của nòi giống, làm khánh kiệt kinh tế của người sử dụng chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thành T chưa có tiền án, tiền sự;

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[10]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín ghi số 116/KLGD-PC09-MT, bên trong đựng: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 có tổng khối lượng 0,4959 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong đựng: 01 vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2,2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh; 05 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh; 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong đựng: 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại VSMART, 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 200.000 đồng, 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 890.000 đồng; 01 thùng bìa catton màu xanh, bên trong đựng: 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ, đường kính 3cm, cao 4,5cm; 04 chiếc cống thủy tinh màu trắng, 02 ống hút nhựa màu xanh đều dài 11cm, 02 bật lửa ga, 01 bộ sử dụng ma túy làm bằng vỏ chai nhựa màu trắng loại 500ml, thân chai ghi chữ Number 1, trên nắp chai màu đen có gắn 01 cống thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu hồng, 15 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi đều có đường viền màu xanh; 30 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (6x9,5)cm, miệng túi đều có đường viền màu đỏ, 06 ống thủy tinh màu trắng đều có chiều dài 18,5cm, đường kính 0,5cm; 20 ống hút nhựa nhiều màu, đều có chiều dài 28cm, đường kính 0,5cm, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng do thu lợi bất chính mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đã qua sử dụng, 03 chiếc cân tiểu ly điện tử đều màu bạc thu giữ của Nguyễn Thành T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Cao H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của T và H đều sử dụng vào việc phạm tội. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ màu xám đen đã qua sử dụng và số tiền 890.000 đồng thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo T, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[11]. Đối với Trần Cao H là người nghiện ma túy đã mua 0,0861 gam Methamphetamine của Nguyễn Thành T để sử dụng. Do H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích, nên hành vi tàng trữ 0,0861 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân vào ngày 07/01/2022 của H không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Cao H là phù hợp.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho T ngày 05/01/2022 (theo lời khai của Trung). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không đủ căn cứ để xác định. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

[12] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành T** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T** 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ 07/01/2022. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu) sung ngân sách Nhà nước.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín ghi số 116/KLGD-PC09-MT, bên trong đựng: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M6 có tổng khối lượng 0,4959 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong đựng: 01 vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2,2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh; 05 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh; 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 01 phong bì niêm phong dán kín, bên trong đựng: 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại Nokia vỏ màu đen, 01 vỏ phong bì niêm phong chiếc điện thoại VSMART, 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 200.000 đồng, 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 890.000 đồng; 01 thùng bìa carton màu xanh, bên trong đựng: 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ, đường kính 3cm, cao 4,5cm; 04 chiếc cốc thủy tinh màu trắng, 02 ống hút nhựa màu xanh đều dài 11cm, 02 bát lửa ga, 01 bộ sử dụng ma túy làm bằng vỏ chai nhựa màu trắng loại 500ml, thân chai ghi chữ Number 1, trên nắp chai màu đen có gắn 01 cốc thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu hồng, 15 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (1,5x2)cm, miệng túi đều có đường viền màu xanh; 30 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (6x9,5)cm, miệng túi đều có đường viền màu đỏ, 06 ống thủy tinh màu trắng đều có chiều dài 18,5cm, đường kính 0,5cm; 20 ống hút nhựa nhiều màu, đều có chiều dài 28cm, đường kính 0,5cm, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng do thu lợi bất chính mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đã qua sử dụng, 03 chiếc cân tiểu ly điện tử đều màu bạc thu giữ của Nguyễn Thành T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Cao H là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Nguyễn Thành T 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART vỏ màu xám đen đã qua sử dụng và số tiền 890.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Thành T là tiền và tài sản không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. (Số tiền tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy và trả lại cho bị cáo T theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/04/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

3. **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện V;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Công an huyện V;
 - Chi cục THADS huyện V;
 - Bị cáo; Ng- ời có QLVLQ;
 - L- u hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành